

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2024/HS-PT
Ngày 23-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Duy Thạch

Ông Vũ Quang Trung

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2024/TLPT-HS, ngày 09 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng

- **Bị cáo kháng cáo:** **Phạm Thị T**, sinh năm 2000 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã CH, huyện V, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Dương Thị T; có chồng là Ngô Gia T và có 03 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh ngày 02/10/2023); tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Bị hại:** Ah Nguyễn Huy A sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 7, xã TC, huyện V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền ăn tiêu nên Phạm Thị T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng cách giả mạo Facebook cá nhân của người khác để nhắn tin vay mượn tiền là bạn bè của người này. Thực hiện ý định này, khoảng 09 giờ ngày 09-4-2021, T sử dụng chiếc điện thoại Iphone 6s của T đổi tên Facebook của mình là “Phạm T” sAg tài khoản Facebook mAg tên “N Đạt” của chị Trần Thị Hồng N, sinh năm 1998 ở thôn 9, xã TC, huyện V, thành phố Hải Phòng rồi tải hình ảnh từ Facebook của chị N thay vào ảnh đại diện cho tài khoản “N Đạt” vừa đổi tên. Sau đó, T kết bạn với một số bạn bè trong dAh sách của chị N và nhắn tin qua hệ thống Messenger cho họ giả dAh là chị N hỏi vay tiền để nhập mỹ phẩm. Trong số đó có tài khoản Facebook mAg tên “Nguyễn A” của Ah Nguyễn Huy A trả lời lại nên T nhắn tin nhờ Ah A chuyển khoản cho vay số tiền 5.000.000 đồng. Do là bạn của vợ chồng chị N nên Ah A tin tưởng và đồng ý cho vay tiền. Tuy nhiên, khi Ah A bảo tài khoản không đủ, chỉ có tiền mặt thì T bảo Ah A cầm tiền đến gửi tại quán Nha khoa Hà Nội ở xã TC của Ah họ T là Ah Đặng Văn Hiếu, sinh năm 1991 ở thôn Trần Bắc, xã Trần Dương, huyện V, thành phố Hải Phòng. Lúc này, Ah A thấy nghi ngờ nên đã gọi điện cho Ah Phạm Trung Đạt, sinh năm 1994 (là chồng chị N) để hỏi và được biết chị N không vay tiền của Ah A. Do muốn tìm ra người nhắn tin là ai, Ah A vẫn tiếp tục nhắn tin với người này và làm theo yêu cầu là mAg số tiền 5.000.000 đồng đến gửi tại quán của Ah Hiếu. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Ah A cùng các bạn là Ah Phạm Trung Đoàn, sinh năm 1993 và Đào Trung Vinh, sinh năm 1991 đều ở thôn 7, xã TC đi đến quán của Ah Hiếu và chờ để xem người đến nhận tiền là ai. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Ah A không thấy ai đến nhận tiền nên hỏi Ah Hiếu chủ quán thì được cho biết người vay tiền nhờ Ah Hiếu mAg tiền về nhà Ah Hiếu rồi người này đến lấy. Sau đó Ah A đưa 5.000.000 đồng cho Ah Hiếu rồi đi về nhà. Còn Ah Đoàn và Ah Vinh cùng đi đến nhà Ah Hiếu ở xã Trần Dương. Khi về nhà Ah Hiếu được khoảng 15 phút thì T đến nhận tiền rồi bỏ đi nên Ah Đoàn và Ah Vinh đi theo yêu cầu T đến trụ sở Công A xã Trần Dương để làm rõ. Sau đó, Ah A đến Công A xã Trần Dương trình báo sự việc.

Về vật chứng: Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện V đã thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, thu giữ của Ah Nguyễn Huy A 01 chiếc điện thoại Oppo F11, đã chuyển số tiền 5.000.000 đồng bị cáo chiếm đoạt của Ah A vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước V.

Về trách nhiệm dân sự: Ah Nguyễn Huy A và chị Trần Thị Hồng N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Ah Nguyễn Huy A có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện V, Hải Phòng căn quy định của pháp luật; xử phạt Phạm Thị T **09** tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 31/5/2024, bị cáo Phạm Thị T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo nhận tội nhưng giữ nguyên yêu cầu kháng cáo hưởng án treo với lý do bị cáo nghi ngờ vừa mAg thai, bị cáo xin được cải tạo ngoài xã hội để còn nuôi 3 con nhỏ vì chồng bị cáo không quA tâm đến gia đình, mãi chơi bời, nợ nần.

+ QuA điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trước phiên tòa này, bị cáo đã từng trình bày là chồng bị cáo bỏ đi nên bị cáo phải một mình nuôi con và mẹ chồng, nên xin hoãn phiên tòa để cung cấp xác nhận về các nội dung trên. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo vẫn không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ trên. Xét bị cáo sử dụng không giA mạng, giả mạo tài khoản của người khác để nhắn tin vay tiền người thân của họ nhằm chiếm đoạt tài sản; để dấu trAh phòng chống loại tội phạm này tại địa phương đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đơn kháng cáo củabị cáonộp trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét.

- *Xét kháng cáo của các bị cáo*:

[2] *Về tội dAh*: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quA điều tra, phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên đủ cơ sở xác định: Ngày 09/4/2021, tại thôn H, xã CH, huyện V, Hải Phòng, bị cáo T đã dùng thủ đoạn giA dối bằng cách đổi tên Facebook của mình đAg sử dụng là “Phạm T” sAg tài khoản Facebook mAg tên “N Đạt” để giả dAh chị Trần Thị Hồng N nhắn tin hỏi vay tiền nhằm chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng của Ah Nguyễn Huy A là bạn của chị N.Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thămxét xử bị cáo về tội dAh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là *phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (khoản 2)*. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, mặc dù đã hoãn phiên tòa để bị cáo bổ sung tài liệu bảo vệ quyền lợi của mình.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo sử dụng thủ đoạn giả mạo tài khoản facebook của chị N (là người quen cũ của bị cáo), kết bạn với người thân của chị N và cùng lúc nhắn tin cho bạn bè, người thân của chị N hỏi vay tiền nhằm chiếm đoạt tài sản của họ. Việc bị cáo mới chiếm đoạt được của Ah Nguyễn Huy A 5.000.000 đồng là do Ah trả lời tin nhắn sớm nhất, nhưng do đề cao cảnh giác nên đã phát hiện và bắt giữ được bị cáo, nên bị cáo không thể tiếp tục thực hiện được các hành vi phạm tội tiếp theo. Trong thời gian qua, trên địa bàn thành phố Hải Phòng xảy ra nhiều vụ án tội phạm lợi dụng không gian mạng, sử dụng tài khoản giả mạo, chiếm đoạt mã định danh cá nhân để thực hiện các thủ đoạn chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ gây hậu quả nghiêm trọng ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội, quyền tài sản của người dân. Do đó, mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng vẫn cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần bác kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[8] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; bác kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo;

Căn cứ khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*;

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Tiếp tục áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTPHP;
- Công A huyện V;
- VKSND huyện V;
- TAD huyện V;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã CH, huyện V;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Minh Hạnh

DAH SÁCH GỬI DỊCH VỤ BƯU CHÍNH
(Bản án số 114/2024/HS-PT ngày 23/8/2024. Vụ án Phạm Thị T)

Gửi:

- Phạm Thị T, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn H, xã CH, huyện V, Hải Phòng.
- TAD huyện V, Hải Phòng.
- VKSND huyện V, Hải Phòng.
- Chi cục THA DS huyện V, Hải Phòng.
- Công A huyện V, Hải Phòng.
- Ah Nguyễn Huy A, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 7, xã TC, huyện V, thành phố Hải Phòng.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Hạnh

Nơi nhận:

- VKSNDTPHP;
- Cơ quA THAHS A Lão;
- Công A huyện A Lão;
- VKSND huyện A Lão;
- TAD huyện A Lão;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TADTC;
- PV27 Công A TPHP;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Thái Sơn, huyện A Lão;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Minh Hạnh